

Số: 802/2020/QĐST-HNGĐ

*Thuận An, ngày 26 tháng 10 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1124/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà LTPH, sinh năm 1984; thường trú: Ấp CC, xã LV, huyện DH, tỉnh TV; tạm trú: 531/3B khu phố TB, phường AT, thành phố TA, tỉnh BD.

- Bị đơn: Ông PVD, sinh năm 1986; thường trú: Ấp CC, xã LV, huyện DH, tỉnh TV; tạm trú: 531/3B khu phố TB, phường AT, thành phố TA, tỉnh BD.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà LTPH và ông PVD.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà LTPH và ông PVD thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông PVD trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung PTKV, sinh ngày 09/5/2004 và PTKN, sinh ngày 28/8/2011.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà LTPH cấp dưỡng nuôi 01 con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng, tổng cộng 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) cho 02 con

chung mỗi tháng cho khi các con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 11 năm 2020.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không thi hành án, thì hàng tháng còn chịu tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

+ Về tài sản chung, quyền và nghĩa vụ về tài sản: Không yêu cầu giải quyết

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà LTPH tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0047384 ngày 08/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- UBND xã Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (GCNKH số 10 ngày 23/02/2010);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Vũ Thị Nhâm**